

Số: 126/KH-HĐTĐG

Núa Ngam, ngày 9 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ

Căn cứ vào điều 10 Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Điều lệ Trường mầm non quy định nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-BGDĐT và 19/2018/TT-BGDĐT.

Căn cứ văn bản hợp nhất số 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024: Văn bản mới nhất quy định về các tiêu chí kiểm định chất lượng và công nhận trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia, bao gồm cả đánh giá chất lượng giáo dục;

Căn cứ công văn số 3057/SGDDT-QLCL ngày 09/10/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Quản lý chất lượng năm học 2025-2026;

Trường Mầm non số 1 Na Tông xây dựng kế hoạch tự đánh giá năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. Mục đích tự đánh giá

1. Xác định trường mầm non đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

II. Phạm vi tự đánh giá

Trường mầm non số 1 Na Tông triển khai hoạt động tự đánh giá được quy định tại các văn bản: Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-BGDĐT và 19/2018/TT-BGDĐT.

Văn bản hợp nhất số 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024: Văn bản mới nhất quy định về các tiêu chí kiểm định chất lượng và công nhận trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia, bao gồm cả đánh giá chất lượng giáo dục;

III. Công cụ tự đánh giá

Công cụ tự đánh giá là Tiêu chuẩn đánh giá trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư 19/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018 của BGD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non

IV. Hội đồng tự đánh giá

1. Thành phần Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 127/QĐ-MNS1NT ngày 9 tháng 10 năm 2025 của Trường Mầm non số 1 Na Tông Hội đồng gồm có 10 thành viên.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Trần Thị Vân	Hiệu trưởng	Chủ tịch hội đồng
2	Hoàng Thị Lệ Hằng	Phó hiệu trưởng	Phó CT hội đồng
4	Lường Thị Bình	Giáo viên - Tổ trưởng CM	Thư ký hội đồng
3	Lò Thị Hường	Giáo viên - Tổ trưởng CM	Ủy viên hội đồng
5	Vì Thị Ngân	Giáo viên – Tổ trưởng CM	Ủy viên hội đồng
6	Lò Thị Biên	Giáo viên	Ủy viên hội đồng
7	Quàng Thị Nhung	Giáo viên	Ủy viên hội đồng
8	Lò Thị Loan	Giáo viên	Ủy viên hội đồng
9	Trần Thị Anh	Giáo viên - Bí thư đoàn TN	Ủy viên hội đồng
10	Trần Thị Thúy Hồng	Kế toán	Ủy viên hội đồng

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác

- Nhóm thư ký

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lường Thị Bình	Giáo viên - Tổ trưởng CM	Thư ký hội đồng
2	Vì Thị Ngân	Giáo viên – Tổ trưởng CM	Thư ký nhóm 1
3	Quàng Thị Nhung	Giáo viên	Thư ký nhóm 2
4	Lò Thị Hường	Giáo viên - Tổ trưởng CM	Thư ký nhóm 3

- Các nhóm công tác:

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Ghi chú
Nhóm 1 (phụ trách tiêu chuẩn 1)	Trần Thị Vân	Hiệu trưởng	
	Vì Thị Ngân	Giáo viên – Tổ trưởng CM	
	Trần Thị Anh	Giáo viên	
	Trần Thị Thúy Hồng	Kế toán	
Nhóm 2 (phụ trách tiêu chuẩn 2,3)	Hoàng Thị Lệ Hằng	Phó hiệu trưởng	
	Quàng Thị Nhung	Giáo viên	
	Lò Thị Biên	Giáo viên	
Nhóm 3 (phụ	Lò Thị Hường	Giáo viên – Tổ trưởng CM	

trách tiêu chuẩn 4,5)	Lò Thị Loan	Giáo viên	
-----------------------	-------------	-----------	--

3. Phân công thực hiện nhiệm vụ

a) Nhóm thư ký các tiêu chuẩn

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Vì Thị Ngân	Giáo viên – Tổ trưởng CM	Thư kí nhóm 1
2	Quàng Thị Nhung	Giáo viên	Thư kí nhóm 2
3	Lò Thị Hường	Giáo viên – Tổ trưởng CM	Thư kí nhóm 3

b) Các nhóm công tác, cá nhân

+ **Nhóm 1:** Tìm thông tin minh chứng cho các tiêu chí của tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
1	1.1; 1.2; 1.3; 1.4; 1.5; 1.6; 1.7; 1.8; 1.9; 1.10	- Thu thập hình ảnh minh họa cho các tiêu chuẩn 1; - Tìm các MC cho tiêu chuẩn 1; - Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 1.	

+ **Nhóm 2:** Tìm thông tin minh chứng cho các tiêu chí của Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
1	2.1; 2.2; 2.3; 3.1; 3.2; 3.3; 3.4; 3.5	- Thu thập hình ảnh minh họa cho các tiêu chuẩn 2,3; - Tìm minh chứng cho tiêu chuẩn 2, 3; - Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 2, 3.	

+ **Nhóm 3:** Tìm thông tin minh chứng cho các tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; tiêu chí của tiêu chuẩn 5: Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ:

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
1	4.1; 4.2; 5.1; 5.2; 5.3; 5.4	- Thu thập hình ảnh minh họa cho các tiêu chuẩn 4,5; - Tìm minh chứng cho tiêu chuẩn 4, 5; - Tổng hợp, sắp xếp, mã hóa cho các thông tin, minh chứng thu được của tiêu chuẩn 4,5.	

V. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động

(đối với các tiêu chí Mức 4)

Tiêu	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động	Thời điểm	Ghi
------	----------	----------------------------	-----------	-----

chuẩn			cần huy chú động	
1	Tiêu chí 1.1	- Phương Hướng chiến lược phát triển nhà trường	Đầu năm học	
	Tiêu chí 1.2	- Quyết định thành lập hội đồng trường; - Quyết định thành lập hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng khác; - Báo cáo tổng kết năm học của nhà trường.	Đầu năm học	
	Tiêu chí 1.3	- Quyết định chuẩn y, công nhận BCH công đoàn trường; - Quyết định chuẩn y BCH đoàn TNCSHCM; - Quyết định chuẩn y công nhận ban chấp hành chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ; - Giấy khen của Đảng ủy xã Na Tông công nhận chi bộ trong sạch vững mạnh.	Trong năm học	
	Tiêu chí 1.4	.- Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; - Quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng; - Tổng hợp danh sách đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên hàng năm; - Biên bản về đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên hàng năm; - Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn tổ; - Chuyên đề chuyên môn tổ đề xuất - Biên bản sinh hoạt chuyên đề tổ chuyên môn.	Trong năm học	
	Tiêu chí 1.5	- Sổ theo dõi trẻ em; - Hồ sơ quản lý trẻ em; - Danh sách các nhóm lớp/ sổ trẻ/ nhóm lớp.	Đầu năm	
	Tiêu chí 1.6	- Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành; - Lập dự toán, thực hiện thu chi,	Trong năm học	

	<p>quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ quản lý hành chính, tài chính, tài sản đúng mục đích, có hiệu quả trích xuất từ phần mềm; - Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường dài hạn, trung hạn. Kế hoạch vận động ủng hộ. 		
Tiêu chí 1.7	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; - Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý; - Đảm bảo mọi chế độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên 	Trong năm học	
Tiêu chí 1.8	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch giáo dục phù hợp, được thực hiện đầy đủ; rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời; - Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. 	Trong năm học	
Tiêu chí 1.9	Thực hiện Quy chế dân chủ trong đơn vị đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.	Đầu năm học	
Tiêu chí 1.10	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường; cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết đảm bảo an ninh trật tự; - Phổ biến hướng dẫn thực hiện kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống cháy nổ, ngộ độc thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; - Có kế hoạch tổ chức lễ hội phù hợp với thực tế; - Hòm thư góp ý, đường dây nóng. 	Đầu năm học	

2	Tiêu chí 2.1	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; - Thu thập các văn bằng chứng chỉ của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; - Tổng hợp kết quả đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng. 	Trong năm học	
	Tiêu chí 2.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập các văn bằng chứng chỉ của giáo viên; - Tổng hợp kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên; - Quyết định công nhận giáo viên dạy giỏi các cấp. 	Tháng 10	
	Tiêu chí 2.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập các văn bằng chứng chỉ của nhân viên; - Kết quả đánh giá xếp loại nhân viên. 	Tháng 10	
3	Tiêu chí 3.1	<ul style="list-style-type: none"> - Lập hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); - Công, biển tên biển trường theo quy định, hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ; - Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng; - Khu phát triển vận động: được trải cỏ nhân tạo, đầy đủ đồ dùng, đồ chơi do Bộ GDĐT ban hành, một số đồ chơi tự tạo phù hợp với trẻ, đảm bảo an toàn; - Sân vườn và khu vực cho trẻ chơi yêu cầu thiết kế trường mầm non, có các góc, khu vực hoạt động trong và ngoài lớp tạo cơ hội cho trẻ khám phá, trải nghiệm, giúp trẻ phát triển toàn diện. 	Trong năm học	
	Tiêu chí 3.2	- Phòng sinh hoạt chung đảm bảo quy	Đầu năm	

	<p>đỉnh, có lát gạch, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè, đủ ánh sáng tự nhiên;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng cho trẻ làm quen âm nhạc; khu vực giáo dục thể chất, đảm bảo theo quy định; - Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng; - Có hệ thống đèn, hệ thống quạt, điều hòa, tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học. 		
Tiêu chí 3.3	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí phòng văn phòng trường, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, phòng hành chính quản trị, y tế, bảo vệ, dành cho nhân viên. Trang bị đủ các phương tiện làm việc; - Khu để xe đủ diện tích có mái che; - Khu vệ sinh cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo yêu cầu, thuận tiện sử dụng. 	Đầu năm	
Tiêu chí 3.4	<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp, thiết kế bếp ăn theo quy trình bếp 1 chiều, đồ dùng nhà bếp đầy đủ, đảm bảo vệ sinh; kho thực phẩm có phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về VSATTP, có tủ lưu mẫu thức ăn. Bếp đảm bảo theo Tiêu chuẩn Quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non. 	Đầu năm	
Tiêu chí 3.5	<ul style="list-style-type: none"> - Lập dự trù mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học cho các nhóm, lớp. Các đồ dùng đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ; - Khai thác và sử dụng hiệu quả thường xuyên và có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; - Hệ thống máy tính được kết nối 	Trong năm học	

		Internet. Xây dựng kế hoạch bảo đảm cơ sở vật chất.		
	Tiêu chí 3.6	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; - Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ; - Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường. 	Trong năm học	
4	Tiêu chí 4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ huynh học sinh các lớp bầu ban phụ huynh các lớp và ban đại diện cha mẹ phụ huynh. Kế hoạch hoạt động năm học; - Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. 	Đầu năm	
	Tiêu chí 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương ban hành chính sách phù hợp để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ; - Phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; - Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định. 	Đầu năm	
5	Tiêu chí 5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo đúng theo kế hoạch, phù hợp từng độ tuổi; - Thực hiện chương trình nhà trường có điều chỉnh, cải tiến, nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. 	Trong năm học	
	Tiêu chí 5.2	Môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu	Trong năm học	

		cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học mà chơi”.		
	Tiêu chí 5.3	- 100% trẻ được chăm sóc sức khỏe, kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định; - Tỷ lệ chuyên cần đảm bảo 95% trở lên; - Trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triển bình thường đạt từ 95% trở lên.	Trong năm học	
	Tiêu chí 5.4	- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; - Bồi dưỡng cho giáo viên những kiến thức tối thiểu về trẻ khuyết tật để chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập.	Trong năm học	

VI. Lập danh mục mã minh chứng

(có danh mục mã minh chứng kèm theo)

VII. Thời gian và nội dung thực hiện

Thời gian	Nội dung hoạt động
Tuần 1	Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng tự đánh giá và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động tự đánh giá ; 2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá; 3. Họp Hội đồng tự đánh giá để: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá; - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng tự đánh giá; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân; - Dự thảo và ban hành Kế hoạch tự đánh giá; 4. Phổ biến Kế hoạch tự đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.
Tuần 2	1. Tổ chức hội thảo/tập huấn/hội nghị về nghiệp vụ tự đánh giá cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan; 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí;
Tuần 3,4,5	1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện: - Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng

	<p>tiêu chí;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được. <p>2. Hội đồng tự đánh giá thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng;</p> <p>3. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí;</p>
Tuần 6-7	<p>Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí; (Tiếp theo việc của tuần 3-5)</p>
Tuần 8-9	<p>Họp đồng tự đánh giá đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động tự đánh giá (nếu có); - Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng tự đánh giá; - Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (trong đó đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng); - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu có); - Dự thảo báo cáo tự đánh giá.
Tuần 10-12	<p>Họp Hội đồng tự đánh giá đề:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá và các nội dung liên quan (nếu có); 2. Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo tự đánh giá 3. Thông qua báo cáo tự đánh giá đã chỉnh sửa, bổ sung; 4. Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ trường; 5. Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo tự đánh giá; 6. Bổ sung và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá sau khi có các ý kiến góp ý; 7. Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng (nếu có);
Tuần 13-14	<ol style="list-style-type: none"> 1. Các thành viên của Hội đồng tự đánh giá ký tên vào danh sách trong báo cáo tự đánh giá. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành; 2. Gửi báo cáo tự đánh giá và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động tự đánh giá cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến; 3. Chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có) 4. Công bố bản báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện (nội bộ nhà trường); 5. Lưu trữ báo cáo tự đánh giá, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định;
Tuần 15-16	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn; 2. Cập nhật lại báo cáo tự đánh giá (nếu cần) trước khi thực hiện việc đăng ký đánh giá ngoài với cơ quan có thẩm quyền.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu Trường Mầm non số 1 Na Tông

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
- Chủ trì xây dựng nội dung, kế hoạch tập huấn;
- Chỉ đạo giáo viên chuẩn bị cơ sở vật chất.
- Cán bộ được phân công làm giảng viên chuẩn bị tài liệu cho lớp tập huấn;

2. Đối với các tổ chuyên môn

Huy động nguồn lực, thu thập minh chứng và các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn đã được phân công.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để thu thập thông tin minh chứng và mã hóa thông tin minh chứng.

Trên đây là Kế hoạch tự đánh giá năm học 2025-2026 của Hội đồng tự đánh giá, trường mầm non số 1 Na Tông./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐG (đề th/h);
- CB,GV,NV trường MNS1NT;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Vân